

Hải Dương, ngày 28 tháng 10 năm 2019

## BÁO CÁO KẾT QUẢ

“Khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên

Học kỳ II, III năm học 2018-2019”

### 1. Mục đích, yêu cầu, nội dung và đối tượng khảo sát

#### 1.1. Mục đích

a) Đối với Nhà trường:

- Đánh giá chất lượng hoạt động giảng dạy của giảng viên thông qua phản hồi của sinh viên.

- Góp phần thực hiện quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục và thực hiện nhiệm vụ đảm bảo chất lượng giáo dục thường niên.

- Giúp Ban Giám hiệu, các Khoa/Bộ môn có cơ sở để nhận xét, đánh giá và có kế hoạch bồi dưỡng cho giảng viên.

b) Đối với giảng viên:

- Tạo thêm kênh thông tin giúp giảng viên tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy, hoàn thiện, phát huy năng lực giảng dạy về chuyên môn, tác phong sư phạm.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, mục tiêu đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường.

c) Đối với sinh viên:

- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của sinh viên trong học tập và rèn luyện bản thân.

- Đảm bảo quyền lợi cho sinh viên, tạo điều kiện để sinh viên được phản ánh nguyện vọng và thể hiện chính kiến về hoạt động giảng dạy của giảng viên.

#### 1.2. Yêu cầu của việc khảo sát

Công tác lấy ý kiến sinh viên được thực hiện theo quy trình cụ thể, công khai và phải tuân thủ theo những yêu cầu sau:

- Nội dung khảo sát phải đáp ứng yêu cầu Công văn số 7324/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 08/10/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và công tác kiểm định chất lượng.

- Giảng viên và sinh viên phải được thông tin đầy đủ và hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc khảo sát.

- Sinh viên phải trung thực, khách quan và có thái độ đúng mực trong việc cung cấp thông tin phản hồi về hoạt động giảng dạy của giảng viên.

- Thông tin phản hồi từ sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên phải được xử lý khách quan, trung thực, chính xác và phải được sử dụng đúng mục đích.

- Giảng viên phải tôn trọng, có tinh thần cầu thị trước kết quả xử lý thông tin phản hồi từ phía sinh viên về hoạt động giảng dạy của bản thân.

### 1.3. Nội dung khảo sát

- Công tác chuẩn bị giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của sinh viên.
- Học liệu phục vụ giảng dạy, học tập và thời gian giảng dạy của sinh viên.
- Trách nhiệm và sự nhiệt tình của giảng viên đối với sinh viên.
- Khả năng của giảng viên trong việc khuyến khích sáng tạo và tư duy độc lập của sinh viên trong quá trình học tập.
- Sự công bằng của giảng viên trong kiểm tra đánh giá quá trình và đánh giá kết quả học tập của sinh viên.
- Năng lực của giảng viên trong tư vấn và tổ chức, hướng dẫn hoạt động học của sinh viên.
- Tác phong sư phạm của giảng viên.

### 1.4. Đối tượng thực hiện khảo sát

Sinh viên ở trình độ đại học và cao đẳng hệ chính quy, vừa làm vừa học tham dự các học phần lý thuyết, thực hành được triển khai trong kỳ II, III năm học 2018-2019 tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

### 2. Công cụ khảo sát, tiêu chí đánh giá xếp loại

- Phiếu khảo sát sử dụng thang đo Likert 04 mức độ:
  1. Hoàn toàn không đồng ý (tương ứng với 1 điểm);
  2. Không đồng ý (tương ứng với 2 điểm);
  3. Đồng ý (tương ứng với 3 điểm);
  4. Hoàn toàn đồng ý (tương ứng với 4 điểm)

Căn cứ vào số liệu có giá trị thống kê, sau khi xử lý thống kê, kết quả được phân loại như sau:

TT	Điểm trung bình chung tích lũy	Mức ý kiến phản hồi	Hoạt động tiếp theo
1	3,60 - 4,00	Xuất sắc	Tiếp tục duy trì và phát triển; phổ biến kinh nghiệm trong khoa, bộ môn
2	3,20 - 3,59	Tốt	Hoàn thiện nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy
3	2,50 - 3,19	Khá	Cải tiến hơn nữa để nâng cao chất lượng giảng dạy
4	2,00 - 2,49	Trung bình	Có kế hoạch cải thiện, tự bồi dưỡng nâng cao chất lượng giảng dạy
5	< 2,00	Yếu	Cần khắc phục ngay và nhanh chóng có kế hoạch nâng cao chất lượng giảng dạy

### 3. Kết quả

#### 3.1. Thông tin chung về hoạt động khảo sát đối với các học phần lý thuyết

Kết quả khảo sát ý kiến sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II, III năm học 2018-2019 đối với học phần lý thuyết thể hiện bảng sau:

**Bảng 1: Thông tin chung về hoạt động khảo sát đối với các học phần lý thuyết**

TT	Khoa/bộ môn	Số học phần LT	Số GV	Số phiếu khảo sát	Phản hồi theo học phần (Tỷ lệ %)					
					Xuất sắc		Tốt		Khá	
					n	%	n	%	n	%
1	Khoa Y học cơ sở	24	7	2100	2	8,3	16	66,7	6	25
2	Khoa Điều dưỡng	17	10	1688	2	11,7	13	76,5	2	11,7
3	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	19	5	1757	7	36,8	12	63,2	0	0
4	Khoa Y	43	26	1230	5	11,6	34	79,1	4	9,3
5	Khoa Xét nghiệm	41	13	3418	9	21,6	29	70,7	3	7,31
6	Khoa YHDP/YTCC	46	11	2329	8	15,6	36	80,0	2	4,4
7	Khoa Phục hồi chức năng	18	6	1613	7	38,8	8	44,4	3	16,7
8	BM Khoa học cơ bản	19	7	946	2	10,5	11	57,9	6	31,6
9	BM Y sinh học và di truyền	6	3	457	0	0	5	83,3	1	16,7
10	BM Ngoại ngữ	37	11	1745	11	29,7	20	54,1	6	16,2
11	BM Chính trị/GDTC/GDQP	26	9	1625	5	19,2	18	69,2	3	11,5
	<b>Tổng</b>	<b>296</b>	<b>108</b>	<b>18908</b>	<b>58</b>	<b>19,6</b>	<b>202</b>	<b>68,2</b>	<b>36</b>	<b>12,2</b>

#### **Nhận xét:**

Sau thời gian triển khai hoạt động khảo sát ý kiến sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II, III năm học 2018-2019 thu được 18908

ý kiến phản hồi của sinh viên với 296 học phần được khảo sát (tăng 143% so khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên kỳ I năm học 2018-2019 là 122 học phần). Tổng số học phần có số lượng sinh viên phản hồi > 50%: 296 học phần, đạt 100%.

Khảo sát được 108 giảng viên thuộc 11 Khoa/Bộ môn (tăng 0.09% so khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên kỳ I năm học 2018-2019 là 99 giảng viên). Trong đó có 19.6% số giảng viên được sinh viên phản hồi đạt mức xuất sắc, 68.2 % giảng viên đạt mức tốt và 12.2 % đạt mức khá, không có mức trung bình và yếu.

### 3.2. Thông tin chung về hoạt động khảo sát đối với các học phần thực hành.

Kết quả hoạt động khảo sát ý kiến sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II, III năm học 2018-2019 đối với học phần thực hành thể hiện bảng sau:

**Bảng 2: Thông tin chung về hoạt động khảo sát các học phần thực hành**

TT	Khoa/bộ môn	Số học phần TH	Số giảng viên	Số phiếu khảo sát	Phản hồi theo học phần ( Tỷ lệ %)					
					Xuất sắc		Tốt		Khá	
					n	%	n	%	n	%
1	Khoa Y học cơ sở	5	4	673	0	0	3	60	2	40
2	Khoa Y	10	6	358	1	10	9	90	0	0
3	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	24	11	1002	3	12.5	20	83.3	1	0
4	Khoa Phục hồi chức năng	20	7	1006	7	33.3	13	61.9	0	0
5	Khoa Xét nghiệm	23	17	1641	3	13.04	18	78.3	2	8.7
6	BM Khoa học cơ bản	3	3	231	0	0	1	33.3	2	66.7
7	Khoa Điều dưỡng	11	6	945	0	0	11	100	0	0
8	Bộ môn Y sinh học và di truyền	1	1	19	0	0	1	100	0	0
	<b>Tổng</b>	<b>97</b>	<b>55</b>	<b>5875</b>	<b>14</b>	<b>14.4</b>	<b>76</b>	<b>78.4</b>	<b>7</b>	<b>7.2</b>

**Nhận xét:** Qua lấy ý kiến phản hồi của sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên kỳ II, III thông qua các học phần thực hành đã khảo sát được 55 giảng viên (tăng 0.12% so khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên kỳ I năm học 2018-2019 là 49 giảng viên). Trong đó có 14.4 % số giảng viên được sinh viên phản hồi đạt mức xuất sắc, 78.4 % giảng viên đạt mức tốt và 7.2 % đạt mức khá, không có mức trung bình và yếu.

Số học phần khảo sát là 97 học phần (tăng 97.9% so khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên kỳ I năm học 2018-2019 là 49 học phần). Số học phần thực hành có số lượng sinh viên phản hồi >50% là 97 học phần, đạt 100%.

### 3.3. Kết quả khảo sát chung toàn trường đối với các học phần lý thuyết

**Bảng 3: Nội dung, chất lượng học phần đối với các học phần lý thuyết**

Nội dung		Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm TB
3.1	Đề cương chi tiết học phần có thể tiếp cận dễ dàng và thuận tiện	1.18	1.57	57.81	39.44	3.37
3.2	Mục tiêu học phần nêu rõ kiến thức và kỹ năng sinh viên cần đạt được	1.00	1.48	56.71	40.81	3.39
3.3	Thời lượng học phần được phân bổ hợp lý cho các hình thức học tập	1.08	1.55	56.64	40.73	3.40
3.4	Nội dung học phần có sự gắn kết, liên mạch với các học phần đã học, đang học	0.98	1.42	57.45	40.15	3.39
3.5	Nội dung, tài liệu tham khảo phù hợp với mục tiêu học phần	1.02	1.74	57.23	40.02	3.38
3.6	Nội dung, tài liệu tham khảo cập nhật, đáp ứng được nhu cầu học tập của sinh viên	0.96	1.65	57.05	40.34	3.39
3.7	Các câu hỏi/bài tập/tiểu luận giúp sinh viên đạt được mục tiêu học phần	1.05	1.59	57.31	40.05	3.39
3.8	Nội dung thi/kiểm tra phù hợp với mục tiêu, nội dung học phần	1.01	1.53	56.94	40.52	3.39

**Nhận xét:**

Tại Bảng 3 đã bổ sung 3 tiêu chí (3.1, 3.4, 3.6) so với Báo cáo khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên kỳ I năm học 2018-2019

Tất cả các tiêu chí đều có điểm trung bình đạt mức tốt (từ 3.37-3.40) và đều có tỷ lệ đồng ý, hoàn toàn đồng ý cao từ 97 % trở lên tương đương kết quả khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên kỳ I năm học 2018-2019

**Bảng 4: Hoạt động giảng dạy đối với các học phần lý thuyết**

Nội dung		Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm TB
4.1	Giảng viên thực hiện thời gian lên lớp nghiêm túc, đúng quy định.	1.05	1.05	56.91	40.99	<b>3.40</b>
4.2	Giảng viên phổ biến đầy đủ mục tiêu, vị trí, yêu cầu và nội dung trọng tâm của học phần	0.85	1.14	62.94	35.08	<b>3.40</b>
4.3	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp phát huy tính sáng tạo, khả năng nghiên cứu độc lập của sinh viên	1.02	1.72	57.33	39.92	<b>3.39</b>
4.4	Giảng viên giải đáp đầy đủ và kỹ lưỡng các thắc mắc của sinh viên	0.95	1.26	57.59	40.19	<b>3.40</b>
4.5	Giảng viên truyền đạt rõ ràng, đầy đủ các nội dung học phần	1.08	1.25	56.79	40.88	<b>3.40</b>
4.6	Giảng viên quan tâm giáo dục đạo đức, nhân cách cho sinh viên	0.96	1.24	57.55	40.25	<b>3.39</b>
4.7	Giảng viên giúp sinh viên phát triển kỹ năng mềm như thuyết trình, làm việc nhóm	1.01	1.58	57.10	40.31	<b>3.40</b>
4.8	Giảng viên sử dụng hiệu quả các phương tiện dạy học	0.99	1.17	57.69	40.14	<b>3.40</b>

**Nhận xét:**

Tất cả các tiêu chí đều có điểm trung bình đạt mức tốt (từ 3.39-3.40)

Tất cả các tiêu chí đều có tỷ lệ đồng ý, hoàn toàn đồng ý cao từ 97 % trở lên tương đương khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên kỳ I năm học 2018-2019

**Bảng 5: Hoạt động kiểm tra, đánh giá đối với các học phần lý thuyết**

Nội dung		Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm TB
5.1	Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng nhiều hình thức phù hợp với tính chất và đặc thù của môn học.	0.96	1.12	58.75	39.17	<b>3.39</b>
5.2	Các phương pháp kiểm tra, đánh giá kích thích sinh viên tự học, tự nghiên cứu	0.94	1.45	58.07	39.54	<b>3.39</b>
5.3	Kết quả kiểm tra đánh giá công bằng, khách quan	1.04	1.20	57.69	40.08	<b>3.39</b>
5.4	Thông tin phản hồi từ kiểm tra đánh giá giúp sinh viên cải thiện kết quả học tập.	0.99	1.28	57.16	40.57	<b>3.40</b>
5.5	Sinh viên được giải quyết khiếu nại thỏa đáng liên quan đến thi, kiểm tra	1.00	1.17	57.43	40.40	<b>3.38</b>

***Nhận xét:***

Tại Bảng 5 đã bổ sung tiêu chí 5.3 so với Báo cáo khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên kỳ I năm học 2018-2019

Tất cả các tiêu chí đều có điểm trung bình đạt mức tốt ( từ 3.38-3.40)

Tất cả các tiêu chí đều có tỷ lệ đồng ý, hoàn toàn đồng ý cao từ 97.6 % trở lên, đối sánh từng tiêu chí kết quả phản hồi đều cao hơn so khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên kỳ I năm học 2018-2019

### 3.4. Kết quả khảo sát chung toàn trường đối với các học phần thực hành

**Bảng 6: Nội dung, chất lượng học phần đối với các học phần thực hành**

Nội dung		Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm TB
1	Đề cương chi tiết học phần có thể tiếp cận dễ dàng và thuận tiện	1.03	0.86	58.68	39.43	3.36
2	Mục tiêu học phần nêu rõ kiến thức và kỹ năng sinh viên cần đạt được	0.86	0.62	59.50	39.01	3.37
3	Thời lượng học phần được phân bổ hợp lý cho các hình thức học tập	0.93	0.97	58.99	39.12	3.36
4	Nội dung học phần có sự gắn kết, liên mạch với các học phần đã học, đang học	0.86	0.72	58.92	39.50	3.37
5	Nội dung, tài liệu tham khảo phù hợp với mục tiêu học phần	0.86	0.59	59.78	38.77	3.36
6	Quy trình thực hành, trang thiết bị cập nhật, đáp ứng được nhu cầu học tập của sinh viên	0.86	1.03	59.99	38.12	3.35
7	Các quy trình thực hành giúp sinh viên đạt được mục tiêu học phần	0.93	0.52	59.92	38.63	3.36
8	Nội dung thi/kiểm tra phù hợp với mục tiêu, nội dung học phần	0.86	0.72	59.43	38.98	3.37

**Nhận xét:**

Tất cả các tiêu chí đều có điểm trung bình đạt mức tốt (3.35-3.37)

Tất cả các tiêu chí đều có tỷ lệ đồng ý, hoàn toàn đồng ý cao từ 98 % trở lên



**Bảng 7: Hoạt động giảng dạy đối với các học phần thực hành**

Nội dung		Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm TB
1	Giảng viên thực hiện thời gian lên lớp nghiêm túc, đúng quy định	0.93	0.69	58.99	39.39	<b>3.37</b>
2	Giảng viên phổ biến đầy đủ mục tiêu, vị trí, yêu cầu và nội dung trọng tâm của học phần	0.93	0.41	59.78	38.88	<b>3.37</b>
3	Phương pháp giảng dạy của giảng viên giúp phát huy tính sáng tạo, khả năng nghiên cứu độc lập của sinh viên	0.90	1.07	60.06	37.98	<b>3.35</b>
4	Giảng viên giải đáp đầy đủ và kỹ lưỡng các thắc mắc của sinh viên	0.93	0.66	58.64	39.77	<b>3.37</b>
5	Giảng viên hướng dẫn sinh viên sử dụng trang thiết bị thực hành an toàn, đúng quy trình	0.97	0.62	59.57	38.84	<b>3.36</b>
6	Giảng viên luôn giám sát, uốn nắn, kèm cặp sinh viên thực hành và điều chỉnh kịp thời	0.90	1.03	59.71	38.36	<b>3.36</b>
7	Giảng viên luôn quan tâm giáo dục ý thức thực hành nghề nghiệp cho sinh viên	0.90	0.72	59.95	38.43	<b>3.36</b>

**Nhận xét**

Tất cả các tiêu chí đều có điểm trung bình đạt mức tốt (3.35-3.37)

Tất cả các tiêu chí đều có tỷ lệ đồng ý, hoàn toàn đồng ý cao từ 98 % trở lên

**Bảng 8: Hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập đối với các học phần thực hành**

Nội dung		Hoàn toàn không đồng ý (%)	Không đồng ý (%)	Đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)	Điểm TB
1	Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá bằng nhiều hình thức phù hợp với tính chất và đặc thù của môn học	0.93	0.52	60.88	37.67	3.35
2	Các phương pháp kiểm tra, đánh giá kích thích sinh viên tự học, tự nghiên cứu	0.86	0.90	60.50	37.74	3.35
3	Kết quả kiểm tra đánh giá công bằng, khách quan	0.86	0.62	60.81	37.70	3.35
4	Thông tin phản hồi từ kiểm tra đánh giá giúp sinh viên cải thiện kết quả học tập	0.86	0.62	60.19	38.32	3.36
5	Sinh viên được giải quyết khiếu nại thỏa đáng liên quan đến thi, kiểm tra	0.86	0.52	60.81	37.81	3.36

**Nhận xét**

Tất cả các tiêu chí đều có tỷ lệ đồng ý và rất đồng ý từ 98 % trở lên

Điểm trung bình của các tiêu chí đều đạt mức tốt (3.35-3.36)

**4. Kết luận chung****4.1. Một số kết quả đạt được:**

- Có sự phối hợp tốt giữa các Phòng chức năng, Khoa Bộ môn trong việc vận động sinh viên tham gia phản hồi về hoạt động giảng dạy của giảng viên. Kết quả 100% số học phần đưa vào khảo sát đều đạt tỷ lệ phản hồi cao.

- Phần mềm khảo sát hoạt động giảng dạy của giảng viên được nâng cấp, giúp khảo sát được học phần thực hành, rút ngắn quá trình xử lý số liệu, tiếp thu được nhiều ý kiến phản hồi của sinh viên

- Đối với các khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy các học phần lý thuyết:

+ Đã tiến hành khảo sát được 108 giảng viên giảng học phần lý thuyết, trong đó có 19.6% số giảng viên được sinh viên phản hồi đạt mức xuất sắc, 68.2 % giảng viên đạt mức tốt và 12.2 % đạt mức khá

+ Tỷ lệ sinh viên đồng ý và hoàn toàn đồng ý với các tiêu chí đánh giá về nội dung học phần; hoạt động giảng dạy và hoạt động kiểm tra đánh giá của giảng viên toàn trường đều đạt mức tốt, hơn 98 %.

- Đối với khảo sát lấy ý kiến phản hồi của sinh viên về hoạt động giảng dạy các học phần thực hành:

+ Đã khảo sát 55 giảng viên giảng học phần thực hành trong đó có 14.4 % số giảng viên được sinh viên phản hồi đạt mức xuất sắc, 78.4 % giảng viên đạt mức tốt và 7.2 % đạt mức khá.

+ Tỷ lệ sinh viên đồng ý và hoàn toàn đồng ý với các tiêu chí đánh giá về nội dung học phần, hoạt động giảng dạy và hoạt động kiểm tra đánh giá của giảng viên toàn trường đạt mức tốt, hơn 98%.

#### 4.2. Một số vấn đề tồn tại:

- Còn tỷ lệ nhỏ ý kiến sinh viên “ Không đồng ý” và “ Hoàn toàn không đồng ý” (1.3-2.7%)

- Còn một vài ý kiến góp ý với từng giảng viên giảng dạy học phần về nội dung học phần, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá

Theo kết quả báo cáo hoạt động khảo sát ý kiến của sinh viên chính quy và VLVH về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ II, III năm học 2018 - 2019, Hiệu trưởng yêu cầu: Phòng Khảo thí và ĐBCĐĐT là đầu mối kết hợp với Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Công tác quản lý sinh viên, Phòng Công nghệ thông tin, các Khoa/Bộ môn tiếp tục phối hợp chặt chẽ để đôn đốc sinh viên tham gia phản hồi đánh giá giảng viên trong các học kỳ tiếp theo. Đồng thời các Khoa/Bộ môn căn cứ kết quả khảo sát, tổ chức họp rút kinh nghiệm xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng đào tạo cho học kỳ I năm học 2019-2020 và những năm học tiếp theo.

#### Nơi nhận:

- Hội đồng Trường ;
- Ban Giám hiệu ;
- Các đơn vị;
- Lưu VT, KT&ĐBCĐĐT.



**Đinh Thị Diệu Hằng**